

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

TÀO DUY TÙNG

CÁC TỘI XÂM PHẠM SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI
THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ THỰC TIỄN XÉT
XỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Chuyên ngành : Luật hình sự và tố tụng hình sự

Mã số : 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: TS. Trịnh Tiến Việt

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2014.

Có thể tìm hiểu luận văn
tại Trung tâm thông tin - Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội Trung
tâm tư liệu - Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang		
<i>Trang phụ bìa</i>			
<i>Lời cam đoan</i>			
<i>Mục lục</i>			
<i>Danh mục các bảng</i>			
MỞ ĐẦU	1		
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI	8		
1.1. Khái niệm và những đặc điểm về các tội xâm phạm sức khỏe của con người	8		
1.1.1. Khái niệm các tội xâm phạm sức khỏe của con người	8		
1.1.2. Những đặc điểm về các tội xâm phạm sức khỏe của con người	11		
1.2. Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của các tội xâm phạm sức khỏe của con người trong pháp luật hình sự Việt Nam từ sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 đến nay	14		
1.2.1. Giai đoạn từ sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985	15		
1.2.2. Giai đoạn từ khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999	17		
1.2.3. Giai đoạn từ khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999 đến nay	20		
1.3. Các tội xâm phạm sức khỏe của con người trong Bộ luật hình sự một số nước trên thế giới	22		
1.3.1. Bộ luật hình sự Liên bang Nga	22		
1.3.2. Bộ luật hình sự Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	24		
1.3.3. Bộ luật hình sự Nhật Bản	26		
1.3.4. Bộ luật hình sự vương quốc Thụy Điển	28		
Chương 2: CÁC TỘI XÂM PHẠM SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI TRONG BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM HIỆN HÀNH VÀ THỰC TIỄN XÉT XỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA	31		
2.1. Các tội xâm phạm sức khỏe con người trong Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành	31		
2.1.1. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 104)	31	2.1.7. Tội hành hạ người khác (Điều 110)	41
2.1.2. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh (Điều 105)	34	2.2. Thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	43
2.1.3. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 106)	36	2.2.1. Vài nét về tình hình kinh tế, xã hội địa bàn tỉnh Thanh Hóa	43
2.1.4. Tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ (Điều 107)	37	2.2.2. Tình hình xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	44
2.1.5. Tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 108)	39	2.3. Một số tồn tại trong thực tiễn xét xử các tội xâm phạm sức khỏe của con người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	53
2.1.6. Tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính (Điều 109)	40	2.4. Nguyên nhân	59
		2.4.1. Hệ thống pháp luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người chưa thật hoàn thiện	59
		2.4.2. Sự yếu kém trong công tác phát hiện, xử lý các tội phạm xâm phạm sức khỏe của con người	59
		2.4.3. Các tồn tại trong công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật	62
		2.4.4. Sự tác động tiêu cực của kinh tế - xã hội	63
		2.4.5. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, trật tự, an toàn xã hội chưa tốt	68
		Chương 3: HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG	71
		3.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người	71
		3.2. Hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người	73
		3.2.1. Hoàn thiện về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 104)	73
		3.2.2. Hoàn thiện về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh (Điều 105)	79
		3.2.3. Hoàn thiện về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 106)	85
		3.2.4. Hoàn thiện về tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ (Điều 107)	88
		3.2.5. Hoàn thiện tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 108)	89
		3.3. Những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người	91
		3.3.1. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các tội xâm phạm sức khỏe con người (công tác điều tra, truy tố, xét xử)	91
		3.3.2. Nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật	94
		3.3.3. Biện pháp về kinh tế - xã hội	94
		3.3.4. Biện pháp về quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, trật tự, an toàn xã hội	97
		KẾT LUẬN	99
		DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	101
		PHỤ LỤC	106

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Quyền con người luôn là vấn đề quan tâm hàng đầu của mọi chính sách xã hội và pháp luật của Đảng và Nhà nước ta. Đấu tranh bảo vệ quyền con người là trách nhiệm của Nhà nước và mọi cá nhân trong xã hội, tại khoản 1 Điều 20 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định: "Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm".

Do vậy, khi có bất kỳ hành vi nào xâm phạm đến các quyền con người đều bị trừng trị rất nghiêm khắc. Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã dành một chương riêng quy định trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người, trong đó các tội xâm phạm sức khỏe của con người chiếm một vị trí quan trọng, được đặt ở vị trí thứ hai sau khách thể "tính mạng" của con người.

Theo báo cáo của các cơ quan chức năng, những năm gần đây, tình hình tội phạm hình sự trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa diễn biến phức tạp; xuất hiện những loại tội phạm mới, có những loại có chiều hướng gia tăng. Trung bình mỗi năm xảy ra khoảng 1.500 đến 1.600 vụ phạm tội, trong đó các tội xâm phạm sức khỏe của con người chiếm khoảng 12%. Theo báo cáo tổng kết công tác xét xử hàng năm của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013) xảy ra 1.453 vụ, trong đó có 1.449 vụ về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (chiếm 99,72%); đặc biệt về tính chất, mức độ của các hành vi xâm phạm sức khỏe của con người ngày càng nghiêm trọng, nhiều vụ từ xích mích nhỏ nhưng các đối tượng sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm để giải quyết, đã xuất hiện một số băng, nhóm tội phạm hoạt động theo kiểu xã hội đen, bảo kê, đòi nợ, xiết nợ, hoạt động ngang nhiên, coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng đến đời sống nhân dân...

Nhận thấy vai trò và tầm quan trọng của đề tài trong thực tiễn cũng như để chuẩn bị sửa đổi toàn diện Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, với kiến thức được trang bị và những tìm hiểu thực tế trong công tác

tại Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, tác giả lựa chọn đề tài "*Các tội xâm phạm sức khỏe của con người theo Luật hình sự Việt Nam và thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*" làm đề tài luận văn thạc sĩ luật học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Hiện nay, đã có rất nhiều các công trình nghiên cứu về các tội xâm phạm sức khỏe của con người dưới các góc độ và mức độ khác nhau như:

* *Dưới góc độ luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ luật học*, có các công trình sau: "*Đặc điểm tội phạm học của tội phạm cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ở Việt Nam hiện nay và các giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa*", của Nguyễn Hữu Cầu, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội, 2002; "*Phòng ngừa tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh*", của Nguyễn Mạnh Hùng, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2011; "*Đấu tranh phòng, chống tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*", của Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Luận văn thạc sĩ Luật học, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002; "*Đấu tranh, phòng chống các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh*", của Phạm Thị Hoài Phương, Luận văn thạc sĩ Luật học, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007; v.v...

* *Dưới góc độ đề tài khoa học, bài viết trên báo, tạp chí*, có nhiều công trình, bài viết như: "*Những điểm mới cơ bản về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe nhân phẩm, danh dự của con người trong Bộ luật hình sự 1999*" của PGS.TS. Trần Văn Luyện, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 3/2001; "*Bàn về việc áp dụng một số tình tiết định khung tăng nặng trong tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*", của Vũ Hồng Thiêm, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 10/2005; "*Xung quanh việc nhận thức và áp dụng Điều 104 Bộ luật hình sự*", của ThS. Phạm Văn Thiệu, Tạp chí Kiểm sát, số 11/2008 v.v...

* *Dưới góc độ sách chuyên khảo, giáo trình*, có các công trình sau: GS.TS. Nguyễn Ngọc Hòa, "*Chương IV- Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người trong Giáo trình Luật hình sự*

Việt Nam (Phần các tội phạm)", tập thể tác giả do TSKH.GS. Lê Cẩm chủ biên, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003; "*Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm)*", của GS.TS. Võ Khánh Vinh (chủ biên), Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2003; "*Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người*" của tác giả PGS.TS. Trần Văn Luyện, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000; "*Bình luận khoa học Bộ luật hình sự. Tập 1, Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người: Bình luận chuyên sâu*", của ThS. Đinh Văn Quế, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 2002; v.v...

Tuy nhiên, các công trình nêu trên chủ yếu đề cập đến các tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên khía cạnh pháp lý hình sự, hoặc nghiên cứu đối với từng tội phạm cụ thể trong phạm vi toàn quốc hoặc thuần túy dưới góc độ tội phạm học, chưa có công trình nào nghiên cứu về nhóm các tội xâm phạm sức khỏe của con người và phân tích thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, đồng thời đề xuất giải pháp hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội phạm này.

Vì lý do đó, đề tài "*Các tội xâm phạm sức khỏe của con người theo Luật hình sự Việt Nam và thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*" nhằm nghiên cứu các dấu hiệu pháp lý hình sự và hình phạt, lý giải nguyên nhân phạm tội, những đặc điểm nhân thân người phạm tội và đặc biệt tổng kết tình hình áp dụng trên thực tế giai đoạn 8 năm (2006 - 2013) để từ đó đưa ra các biện pháp hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự, đồng thời nâng cao hiệu quả áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

3. Mục đích, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu của luận văn

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn nhằm làm rõ khái niệm, những dấu hiệu pháp lý hình sự và hình phạt đối với các tội xâm phạm sức khỏe của con người; thực tiễn xét xử các tội phạm này trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013); kết quả đấu tranh của các cơ quan bảo vệ pháp luật và đưa ra giải pháp hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người và đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói riêng và cả nước nói chung.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Từ mục đích nghiên cứu trên, luận văn có những nhiệm vụ nghiên cứu sau đây:

- 1) Xây dựng khái niệm, phân tích những dấu hiệu pháp lý hình sự và hình phạt đối với các tội xâm phạm sức khỏe của con người;
- 2) Đánh giá thực tiễn xét xử các tội xâm phạm sức khỏe của con người trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 8 năm (2006 - 2013), có sự so sánh, đối chiếu với địa bàn cả nước;
- 3) Phân tích kết quả đấu tranh của các cơ quan bảo vệ pháp luật và Tòa án và đưa ra các nguyên nhân cơ bản; ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế - xã hội;
- 4) Đề xuất giải pháp hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người;
- 5) Đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người.

3.3. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn có đối tượng nghiên cứu đúng như tên gọi của nó: Các tội xâm phạm sức khỏe của con người theo Luật hình sự Việt Nam và thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 8 năm (2006 - 2013).

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu đề tài

Đề tài được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng Nhà nước pháp quyền, về công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, về vấn đề cải cách tư pháp được thể hiện trong các nghị quyết Đại hội Đảng X, XI và các nghị quyết của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới, và nhất là trong Nghị quyết số 48/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2020, Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

Trong quá trình nghiên cứu đề tài, tác giả sẽ sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể là: Phân tích, tổng hợp, chứng minh, so sánh... để phân tích các tri thức khoa học luật hình sự và luận chứng các vấn đề cần nghiên cứu.

5. Những điểm mới và đóng góp của luận văn

Kết quả nghiên cứu của luận văn có ý nghĩa quan trọng về phương diện lý luận và thực tiễn. Luận văn này là công trình khoa học đầu tiên trong khoa học luật hình sự Việt Nam nghiên cứu cụ thể về khái niệm, các dấu hiệu pháp lý hình sự và hình phạt đối với các tội xâm phạm sức khỏe của con người; thực tiễn xét xử các tội xâm phạm sức khỏe của con người trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013); kết quả đấu tranh của các cơ quan bảo vệ pháp luật và đưa ra giải pháp hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói riêng và cả nước nói chung.

Những đánh giá, phân tích về thực tiễn xét xử các tội xâm phạm sức khỏe của con người còn làm tư liệu cho các nhà làm luật nước ta nghiên cứu khi sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 1999 về các tội phạm này dưới khía cạnh lập pháp hình sự để nâng cao hiệu quả áp dụng và đấu tranh, phòng ngừa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói riêng, cả nước nói chung.

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về các tội xâm phạm sức khỏe của con người.

Chương 2: Các tội xâm phạm sức khỏe của con người trong Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành và thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chương 3: Hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI

1.1. Khái niệm và những đặc điểm về các tội xâm phạm sức khỏe của con người

1.1.1. Khái niệm các tội xâm phạm sức khỏe của con người

Qua phân tích, dưới góc độ khoa học luật hình sự, tác giả luận văn đưa ra khái niệm: *các tội xâm phạm sức khỏe của con người là những hành vi*

(hành động hoặc không hành động) nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý xâm phạm tới quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của người khác được Hiến pháp và pháp luật hình sự ghi nhận, bảo vệ.

1.1.2. Những đặc điểm về các tội xâm phạm sức khỏe của con người

Các tội xâm phạm sức khỏe của con người có những đặc điểm cơ bản sau:

Một là, các tội xâm phạm sức khỏe của con người là những hành vi nguy hiểm cho xã hội.

Hai là, các tội xâm phạm sức khỏe của con người được quy định trong Bộ luật hình sự.

Ba là, các tội xâm phạm sức khỏe của con người do những người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện.

Bốn là, chủ thể thực hiện các tội xâm phạm sức khỏe của con người là người thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý (cố ý hoặc vô ý).

Năm là, các tội xâm phạm sức khỏe của con người xâm phạm tới quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của con người được Hiến pháp và pháp luật hình sự ghi nhận, bảo vệ.

1.2. Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của các tội xâm phạm sức khỏe của con người trong pháp luật hình sự Việt Nam từ sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 đến nay

1.2.1. Giai đoạn từ sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, để ổn định tình hình đất nước, ngày 10/10/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 47/SL cho phép áp dụng một số văn bản pháp luật của đế quốc phong kiến, với điều kiện là không trái với nguyên tắc độc lập của đất nước và chính thể dân chủ cộng hòa.

Từ năm 1955, khi toàn bộ văn bản pháp luật cũ không được áp dụng nữa, các Tòa án xử theo án lệ, theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước... Những vùng bị thực dân Pháp chiếm đóng thì vẫn áp dụng theo ba bộ luật cũ ở ba miền: Bắc, Trung, Nam.

Với đại thắng mùa xuân năm 1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, trong giai đoạn này, thông qua tổng kết công tác hàng năm và tổng

kết chuyên đề về các nhóm tội, Tòa án nhân dân tối cao đã hướng dẫn việc áp dụng pháp luật cho Tòa án các cấp trong cả nước như Chỉ thị số 07-TANDTC/CT ngày 22/12/1983 về việc xét xử các hành vi xâm phạm tính mạng hoặc sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc trong khi thi hành công vụ.

1.2.2. Giai đoạn từ khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999

Bộ luật hình sự được Quốc hội thông qua ngày 27/6/1985 là Bộ luật hình sự đầu tiên của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặt dấu mốc quan trọng trong quá trình xây dựng, hoàn thiện quy phạm pháp luật về hình sự nói chung và quy phạm pháp luật về các tội xâm phạm sức khỏe con người nói riêng.

Các tội xâm phạm sức khỏe của con người được quy định trong Bộ luật hình sự năm 1985 gồm 4 tội (từ Điều 109 đến Điều 111 và Điều 103).

Sau khi Bộ luật hình sự ra đời, các ngành nội chính ở Trung ương đã có văn bản hướng dẫn như Thông tư liên ngành số 04/TTLN ngày 02/11/1985 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự. Tòa án nhân dân tối cao cũng đã có các văn bản hướng dẫn thực hiện các tội phạm này.

1.2.3. Giai đoạn từ khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999 đến nay

Bộ luật hình sự mới đã được Quốc hội thông qua ngày 21/12/1999, có hiệu lực từ ngày 01/7/2000 (đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2009, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2010). Sau hơn 10 năm từ khi Bộ luật hình sự năm 1999 ra đời đến nay, hệ thống pháp luật hình sự về các tội xâm phạm sức khỏe của con người khá nhiều, là cơ sở pháp lý quan trọng cho việc đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này. Tuy nhiên, các quy định có liên quan đến các tội xâm phạm sức khỏe của con người hiện nay còn nhiều bất cập, hạn chế đòi hỏi phải được sửa đổi, bổ sung.

1.3. Các tội xâm phạm sức khỏe của con người trong Bộ luật hình sự một số nước trên thế giới

Tác giả luận văn trình bày sơ lược về các tội xâm phạm sức khỏe của con người trong Bộ luật hình sự một số nước trên thế giới, bao gồm:

1.3.1. Bộ luật hình sự Liên bang Nga

1.3.2. Bộ luật hình sự Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

1.3.3. Bộ luật hình sự Nhật Bản

1.3.4. Bộ luật hình sự vương quốc Thụy Điển

Nghiên cứu Bộ luật hình sự các nước Liên bang Nga, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Nhật Bản và vương quốc Thụy Điển cho thấy Bộ luật hình sự các nước quy định khá đầy đủ và chặt chẽ về các tội xâm phạm sức khỏe của con người. Học tập kinh nghiệm của các quốc gia khác trong việc điều chỉnh hành vi xâm phạm quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của con người được pháp luật bảo hộ là điều cần thiết. Do đó, Việt Nam cần tiếp thu những quy định tiến bộ, phù hợp trong quá trình sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 1999 phần các quy định về nhóm tội xâm phạm sức khỏe của con người.

Chương 2

CÁC TỘI XÂM PHẠM SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI TRONG BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM HIỆN HÀNH VÀ THỰC TIỄN XÉT XỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

2.1. Các tội xâm phạm sức khỏe con người trong Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành

2.1.1. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 104)

Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là hành vi cố ý gây tổn hại cho sức khỏe người khác dưới dạng thương tích hoặc tổn thương khác do người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý xâm phạm tới quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của người khác.

2.1.2. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh (Điều 105)

Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh là hành vi do người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm

trọng của nạn nhân đối với mình hoặc đối với người thân thích của mình, xâm phạm tới quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của nạn nhân.

2.1.3. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 106)

Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng là hành vi của người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự vì bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của tổ chức, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình hoặc của người khác mà chống lại một cách rõ ràng là quá mức cần thiết, làm cho người có hành vi xâm phạm các lợi ích nói trên bị thương hoặc tổn hại đến sức khỏe.

2.1.4. Tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ (Điều 107)

Tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ là hành vi dùng vũ lực ngoài những trường hợp pháp luật cho phép, do người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý trong khi thi hành công vụ đã gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với tỷ lệ thương tật từ 31% trở lên.

2.1.5. Tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 108)

Vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là hành vi của một người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện, do cầu thả mà không thấy trước được hành vi của mình có khả năng gây ra thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác có tỷ lệ thương tật từ 31% trở lên, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước, hoặc tuy thấy trước hành vi của mình có thể gây hậu quả đó nhưng cho rằng hậu quả không xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được.

2.1.6. Tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính (Điều 109)

Tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính là hành vi của người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do coi thường quy

tắc nghề nghiệp, quy tắc hành chính, không tuân thủ theo những quy tắc đó, thực hiện một cách cầu thả hoặc tin tưởng là hậu quả không xảy ra nhưng thực tế đã dẫn đến hậu quả gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

2.1.7. Tội hành hạ người khác (Điều 110)

Tội hành hạ người khác là hành vi đối xử tàn ác do người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý xâm phạm tới quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của người bị lệ thuộc.

2.2. Thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

2.2.1. Vài nét về tình hình kinh tế, xã hội địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hóa là một tỉnh ven biển thuộc khu vực Bắc Trung Bộ, cách thủ đô Hà Nội 160km về phía Nam. Thanh Hóa là một tỉnh lớn, đứng thứ 5 về diện tích và thứ 3 về dân số trong số các đơn vị hành chính trực thuộc trung ương. Thanh Hóa bao gồm 1 thành phố trực thuộc tỉnh, 2 thị xã và 24 huyện, diện tích 11.133,4 km² và số dân 3,405 triệu người với 7 dân tộc Kinh, Mường, Thái, H'mông, Dao, Thổ, Khơ-mú.

2.2.2. Tình hình xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Bảng 2.1: Số vụ và số bị cáo đã bị xét xử sơ thẩm về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013)

Giai đoạn	Các tội xâm phạm sức khỏe của con người		Điều 104		Điều 105		Điều 106		Điều 107 đến Điều 110	
	Số vụ	Số bị cáo	Số vụ	Số bị cáo	Số vụ	Số bị cáo	Số vụ	Số bị cáo	Số vụ	Số bị cáo
2006 -2013	1.45	2.27	1.44	2.26	3	3	1	1	0	0

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Từ bảng 2.1 chúng ta thấy, không có vụ án, bị cáo nào bị truy tố, xét xử về các tội: Tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ (Điều 107); tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 108); tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính (Điều 109); tội hành hạ người khác (Điều 110) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013).

2.2.2.1. Về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.2: Số vụ và số bị cáo đã bị xét xử sơ thẩm về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013)

Năm	Số vụ	Số bị cáo
2006	149	256
2007	158	259
2008	167	270
2009	173	278
2010	185	283
2011	198	297
2012	208	312
2013	211	314
Tổng	1449	2269

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Từ năm 2006 đến năm 2013, số vụ và số bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đều tăng, số bị cáo luôn cao hơn số vụ phạm tội và có chiều hướng tăng lên chứng tỏ số người tham gia vào các vụ cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ngày càng nhiều và các vụ phạm tội dưới hình thức đồng phạm ngày càng trở nên báo động, đe dọa gây hậu quả nguy hiểm lớn cho xã hội.

2.2.2.2. Về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh

Bảng 2.7: Số vụ và số bị cáo đã bị xét xử sơ thẩm về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013)

Năm	Số vụ	Số bị cáo
2006 - 2010	0	0
2011	1	1
2012	0	0
2013	2	2
Tổng	3	3

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Theo thống kê, kết quả xét xử tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013) của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, số vụ và số bị cáo bị xét xử về tội phạm này rất ít, chỉ có năm 2011, các tòa án trên địa bàn tỉnh xét xử 1 vụ với 1 bị cáo và năm 2013 là 2 vụ với 2 bị cáo.

2.2.2.3. Về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng

Theo thống kê, kết quả xét xử tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013) của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, số vụ và số bị cáo bị xét xử về tội phạm này rất hiếm, từ năm 2006 đến năm 2013 thì chỉ có năm 2013, các tòa án trên địa bàn tỉnh xét xử 1 vụ với 1 bị cáo.

2.3. Một số tồn tại trong thực tiễn xét xử các tội xâm phạm sức khỏe của con người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Một là, khi xét xử còn một số thẩm phán chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ, nội dung vụ án, chưa đánh giá hết tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong những vụ án có đồng phạm, việc đánh giá vai trò của từng bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự chưa đúng nên áp dụng hình phạt không chính xác.

Hai là, việc thu thập, đánh giá chứng cứ của các cơ quan tiến hành tố tụng còn gặp nhiều khó khăn, thiếu sót dẫn tới việc giải quyết vụ án bị kéo dài và không xác định rõ tội danh đối với người phạm tội.

Ba là, có trường hợp Tòa án chưa phân biệt rõ ràng giữa tội giết người (Điều 93) với trường hợp gây thương tích dẫn đến chết người (khoản 3 Điều 104).

Bốn là, có trường hợp Tòa án chưa phân biệt được tình tiết để cản trở người thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân (điểm k khoản 1 Điều 104) với tội chống người thi hành công vụ (Điều 257).

2.4. Nguyên nhân

2.4.1. Hệ thống pháp luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người chưa thật hoàn thiện

Theo Báo cáo tổng kết thi hành Bộ luật hình sự năm 1999 của Bộ Tư pháp, Bộ luật hình sự được ban hành trong một thời gian khá dài, một số điều luật

còn quy định chung chung, trong khi đó, các văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự nói chung và các tội xâm phạm sức khỏe nói riêng chưa được ban hành kịp thời, chưa được hướng dẫn hết.. Việc hiểu và áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền vẫn chưa thống nhất trong phạm vi cả nước.

2.4.2. Sự yếu kém trong công tác phát hiện, xử lý các tội phạm xâm phạm sức khỏe của con người

Thứ nhất, do công tác trấn áp tội phạm của các cơ quan có thẩm quyền vẫn còn lỏng lẻo khiến các ổ nhóm tội phạm những năm gần đây hoạt động rất mạnh.

Thứ hai, việc tiếp nhận và xử lý tin báo chưa được kịp thời, chính xác; hoạt động điều tra chưa đáp ứng được tốt yêu cầu về số lượng và chất lượng; việc truy tố chưa kịp thời hoặc chưa đúng.

Thứ ba, bên cạnh những hạn chế trong hoạt động của cơ quan điều tra và viện kiểm sát nhân dân thì hạn chế trong hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân cũng là yếu tố tác động đến sự gia tăng của tội phạm nói chung cũng như nhóm tội xâm phạm sức khỏe của người khác nói riêng.

Thứ tư, ngoài những hạn chế trong hoạt động phát hiện và xử lý tội phạm, hạn chế trong công tác thi hành án hình sự cũng là một trong những nguyên nhân của tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sức khỏe của con người nói riêng.

Thứ năm, công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có lúc, có nơi chưa thực sự chặt chẽ, hiệu quả, dẫn tới việc nhận thức và vận dụng các quy định của Bộ luật hình sự nói chung và phần các tội xâm phạm sức khỏe của con người nói riêng giữa các cơ quan tiến hành tố tụng chưa có sự thống nhất.

2.4.3. Các tồn tại trong công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Bên cạnh những kết quả đã đạt được của công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong thời gian qua thì còn tồn tại những hạn chế như hình thức tuyên truyền giáo dục chưa phong phú, đa dạng; việc tuyên truyền pháp luật chưa sâu sát đến mọi địa bàn, mọi cá nhân, đặc biệt là những địa bàn trọng điểm, những địa bàn tập trung nhiều người dân tộc thiểu số sinh sống.

2.4.4. Sự tác động tiêu cực của kinh tế - xã hội

Thứ nhất, đời sống kinh tế khó khăn có thể là một nguyên nhân của tội phạm nói chung cũng như các tội xâm phạm sức khỏe con người nói riêng.

Thứ hai, tình trạng thất nghiệp cũng có tác động đến sự gia tăng của tội phạm nói chung cũng như các tội xâm phạm sức khỏe con người nói riêng.

Thứ ba, bên cạnh những nguyên nhân đã nêu trên thì mặt trái của sự gia tăng và phát triển các ngành nghề thương mại, dịch vụ cũng có thể là một nguyên nhân làm phát sinh tội phạm.

Thứ tư, những hạn chế từ công tác giáo dục con người trong gia đình có thể là một nguyên nhân của tội phạm nói chung, cũng như các tội xâm phạm sức khỏe của con người nói riêng.

Thứ năm, bên cạnh yếu kém trong giáo dục ở gia đình thì yếu kém trong công tác giáo dục tại nhà trường cũng là một nguyên nhân của tội phạm nói chung cũng như các tội xâm phạm sức khỏe của con người.

2.4.5. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, trật tự, an toàn xã hội chưa tốt

Bên cạnh những yếu kém từ các khía cạnh kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục và tuyên truyền pháp luật, những yếu kém trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, trật tự, an toàn xã hội ở tỉnh Thanh Hóa trong thời gian qua cũng có thể là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm nói chung cũng như nhóm tội xâm phạm sức khỏe của con người nói riêng.

Chương 3

HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG

3.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người

Qua hơn 10 năm thi hành, Bộ luật hình sự hiện hành, đặc biệt là nhóm các tội xâm phạm sức khỏe của con người đã bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế đòi hỏi phải được khắc phục, cụ thể như sau:

Thứ nhất, sửa đổi Bộ luật hình sự để phù hợp với Hiến pháp năm 2013, nhất là những sửa đổi liên quan đến bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Thứ hai, do ban hành từ năm 1999, nên Bộ luật hình sự chưa thể chế hóa được những quan điểm, chủ trương mới của Đảng về cải cách tư pháp.

Thứ ba, một số quy định của Bộ luật hình sự tỏ ra không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, cũng như chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong điều kiện mới.

Thứ tư, sự tha hóa trong lối sống, đạo đức, sự xuất hiện ngày càng nhiều các tệ nạn xã hội cũng như các hành vi phạm tội, đặc biệt là các hành vi như trộm cắp, cướp giật, ma túy, mại dâm, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự nhân phẩm của người khác trong đó các hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đang có chiều hướng ngày càng gia tăng và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cả nước.

Từ những lý do nêu trên, việc sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự - phần các tội xâm phạm sức khỏe con người là một đòi hỏi khách quan và cấp thiết trong điều kiện phát triển về kinh tế và xã hội hiện nay của nước ta.

3.2. Hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người

3.2.1. Hoàn thiện về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 104)

Trên cơ sở nghiên cứu tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, tác giả luận văn có một số kiến nghị hoàn thiện như sau:

Một là, về tình tiết gây cố tật nhẹ cho nạn nhân.

Qua phân tích, kiến nghị sửa đổi tình tiết định khung tăng nặng "*gây cố tật nhẹ cho nạn nhân*" thành "*gây cố tật cho nạn nhân*" sẽ đảm bảo được khả năng bao trùm cũng như thể hiện được quan điểm nghiêm trị người phạm tội có hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà hậu quả gây ra cố tật cho nạn nhân.

Hai là, về tình tiết "*cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe đối với người già yếu*".

Qua phân tích, theo tác giả luận văn chỉ nên quy định là cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe đối với "*người già*" chứ không

quy định như luật hiện hành là "*người già yếu*". Và người già ở đây là người từ 70 tuổi trở.

Ba là, về tình tiết cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe đối với người nuôi dưỡng mình

Theo tác giả luận văn, chỉ áp dụng tình tiết này nếu thỏa mãn ba điều kiện sau: Nạn nhân là người đã hoặc đang nuôi dưỡng người phạm tội; quan hệ nuôi dưỡng phải được pháp luật thừa nhận; việc nuôi dưỡng phải được thực hiện trong một khoảng thời gian hợp lý. Khoảng thời gian này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền nghiên cứu xác định cụ thể khoảng thời gian hợp lý là bao nhiêu năm.

Bốn là, về tình tiết cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe đối với thầy cô giáo của mình

Đối với trường hợp này, cần bổ sung thêm một điều kiện đó là: Nạn nhân đã hoặc đang trực tiếp hoặc gián tiếp thực hiện chức năng giáo dục, đào tạo, dạy nghề cho người phạm tội.

Năm là, về tình tiết dùng hung khí nguy hiểm.

Theo tác giả luận văn, phương tiện nguy hiểm là những vật dụng do con người chế tạo ra hoặc có sẵn trong tự nhiên mà bản thân nó chứa đựng khả năng gây nguy hiểm. Còn tình tiết "*dùng hung khí nguy hiểm*" được hiểu là người phạm tội có hành vi sử dụng phương tiện phạm tội mà bản thân phương tiện đó mang tính chất nguy hiểm, không phụ thuộc vào cách thức sử dụng gây ra thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân. Chỉ áp dụng tình tiết này nếu thỏa mãn hai điều kiện sau: Phương tiện mà người phạm tội sử dụng là hung khí nguy hiểm; người phạm tội trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm đó gây ra thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Sáu là, về hình phạt.

Theo tác giả luận văn, nên sửa đổi quy định về mức hình phạt ở mỗi khung hình phạt theo nguyên tắc kể tiếp.

3.2.2. Hoàn thiện về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh (Điều 105)

Trên cơ sở nghiên cứu, tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, tác giả luận văn có một số kiến nghị như sau:

Một là, về tình tiết "trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân"

Qua phân tích, để đánh giá thể nào là trường hợp phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh thì cần phải xác định được hai điều kiện sau:

- Người phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh được hiểu là đang trong tình trạng không làm chủ được bản thân, không còn khả năng tự kiểm chế, kiểm soát và điều khiển suy nghĩ cũng như hành vi của mình.

- Hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân được hiểu là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự hoặc cũng có thể đến mức phải xử lý hình sự.

Hai là, về trường hợp cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nhiều người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

Theo tác giả luận văn, nếu chỉ có một người bị thương tật 31% đến 60%, nhưng còn gây thương tật cho nhiều người khác mà tổng tỷ lệ thương tật của những người này từ 31% đến 60% thì cũng phải coi là phạm tội đối với nhiều người và người phạm tội phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 105 Bộ luật hình sự.

Ba là, về trường hợp cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của một người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh có tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên.

Theo tác giả luận văn, đề nghị nên cấu tạo Điều 105 có 3 khoản, trong đó khoản 3 quy định trường hợp gây thương tật cho nhiều người và mỗi người đều có tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên và trường hợp dẫn đến chết nhiều người.

Bốn là, về trường hợp cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Theo tác giả luận văn, tình tiết "*phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng khác*" với hai yếu tố: Dẫn đến chết nhiều người; gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của nhiều người, mà mọi người có tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên cần phải được quy định tại khoản 3 với mức hình phạt cao hơn.

Năm là, về hình phạt.

Theo tác giả luận văn, nên sửa đổi khung hình phạt của tội phạm quy định tại Điều 105 Bộ luật hình sự hiện hành theo hướng:

1... thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

2... thì bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm...

3.2.3. Hoàn thiện về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 106)

Trên cơ sở nghiên cứu tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, chúng tôi có một số kiến nghị như sau:

Một là, về dấu hiệu định tội

Bộ luật hình sự năm 1999 quy định hai trường hợp phạm tội do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, đó là tội giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 96) và tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (Điều 106).

Tác giả luận văn đồng tình với quan điểm: việc quy định phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng là một tình tiết giảm nhẹ vẫn cần thiết, vì thực tiễn xét xử có một số trường hợp giết người hoặc cố ý gây thương tích thuộc trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng nhưng căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi chống trả với hành vi phòng vệ chưa thuộc trường hợp quy định tại Điều 96 hoặc Điều 106 mà thuộc trường hợp tội phạm giết người quy định tại Điều 93 hoặc cố ý gây thương tích quy định tại Điều 106, thì người phạm tội vẫn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là tội phạm trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng.

Tuy nhiên, vấn đề quan trọng là phải xác định trường hợp nào thì là dấu hiệu định tội của hai tội quy định tại Điều 96 và Điều 106 Bộ luật hình sự, còn trường hợp nào chỉ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự? Cần có sự định lượng cụ thể vượt bao nhiêu thì là dấu hiệu định tội, còn vượt bao nhiêu chỉ là tình tiết giảm nhẹ?

Đây là vấn đề rất khó xác định cần phải có hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền để có cách hiểu và áp dụng thống nhất trong phạm vi cả nước.

Hai là, phạm tội đối với nhiều người.

Theo tác giả luận văn, để bảo đảm nguyên tắc công bằng, cơ quan có thẩm quyền cần nghiên cứu hướng dẫn theo hướng: Phạm tội đối với nhiều

người, trong đó chỉ có một người bị thương có tỷ lệ thương tật từ 31% trở lên và còn nhiều người khác bị thương tật dưới 31% nhưng tổng tỷ lệ thương tật của những người này từ 31% trở lên thì người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự.

3.2.4. Hoàn thiện về tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ (Điều 107)

Trên cơ sở nghiên cứu tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, chúng tôi có một số kiến nghị như sau:

Một là, về dấu hiệu "trong khi thi hành công vụ".

Theo tác giả luận văn, khái niệm "công vụ" cũng như "thi hành công vụ" cần phải được định nghĩa ngay trong Bộ luật hình sự.

Hai là, về trường hợp phạm tội với nhiều người.

Theo tác giả luận văn, cơ quan có thẩm quyền cần nghiên cứu để có hướng dẫn áp dụng thống nhất trong cả nước theo hướng: Nếu gây thương tích cho nhiều người, trong đó có một người có tỷ lệ thương tật từ 31% trở lên còn những người khác có tỷ lệ thương tật dưới 31% nhưng tổng tỷ lệ thương tật của những người này từ 31% trở lên thì người phạm tội cũng bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 107 Bộ luật hình sự.

3.2.5. Hoàn thiện tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 108)

Trên cơ sở nghiên cứu tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, chúng tôi có một số kiến nghị như sau:

Một là, về hậu quả của tội phạm.

Theo tác giả luận văn, cơ quan có thẩm quyền cần sớm có hướng dẫn cụ thể trường hợp trên để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình truy tố, xét xử, tránh bỏ lọt tội phạm.

Hai là, về hình phạt.

Theo tác giả luận văn, việc quy định hình phạt bổ sung đối với trường hợp phạm tội này là không hợp lý, hình phạt bổ sung này chỉ phù hợp với trường hợp vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính.

3.3. Những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sức khỏe của con người

3.3.1. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các tội xâm phạm sức khỏe con người (công tác điều tra, truy tố, xét xử)

Một là, đối với hoạt động điều tra.

- Không ngừng nâng cao và hoàn thiện cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin về tội phạm, tạo mọi điều kiện cho các cá nhân, tổ chức có thể cung cấp thông tin về tội phạm được thuận lợi nhất.

- Công tác điều tra thu thập chứng cứ phải đảm bảo khách quan, toàn diện, đầy đủ và cụ thể, trước khi tiến hành điều tra phải lập kế hoạch, phương án điều tra cụ thể, làm rõ những vấn đề cần phải chứng minh, không bỏ sót bất kỳ một tình tiết có giá trị chứng minh tội phạm nào, đảm bảo việc khởi tố được chặt chẽ, đúng người đúng tội, không làm oan người vô tội cũng như không bỏ lọt tội phạm.

- Phải xử lý kiên quyết, kịp thời đối với các hành vi phạm tội, tránh tình trạng lạm dụng việc hòa giải giữa các bên thúc đẩy người bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án dẫn đến vụ án bị đình chỉ.

Hai là, đối với hoạt động truy tố.

- Tham gia và giám sát chặt chẽ hoạt động điều tra, chủ động đề xuất với cơ quan điều tra những vấn đề cần điều tra làm rõ, khắc phục tình trạng vụ án bị trả hồ sơ để điều tra bổ sung, đảm bảo việc truy tố đúng tội danh và đúng khung hình phạt.

- Chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho kiểm sát viên, đảm bảo việc luận tội cũng như việc tranh luận tại phiên tòa được thực hiện một cách dân chủ và thuyết phục.

Ba là, đối với hoạt động xét xử.

- Tiếp tục kiện toàn về tổ chức, tăng cường hơn nữa công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh; có lộ trình từng bước để bổ sung đội ngũ cán bộ, Thẩm phán đủ về số lượng.

- Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao khẩn trương ban hành thông tư liên tịch hướng dẫn một số nội dung còn ý kiến khác nhau về các tội xâm phạm sức khỏe của con người; chú trọng làm tốt công tác kiểm tra việc xét xử của Tòa án cấp trên với Tòa án cấp dưới, trong đó cần tập trung, tăng cường kiểm tra theo chuyên đề về những sai sót trong công tác xét xử của các Tòa án.

3.3.2. Nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Để nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tính chất nguy hiểm của tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sức khỏe của con người nói riêng, các ngành chức năng và nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cần tiến hành những hoạt động như: Nghiên cứu thực hiện đề án chỉ đạo điểm các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trong giai đoạn hiện nay; xây dựng và thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật vào tủ sách pháp luật ở từng cơ sở... Thông qua các loại hình văn hóa nghệ thuật, phổ biến rộng rãi những gương người tốt, việc tốt; phản ánh kịp thời những hiện tượng tiêu cực, giúp các cơ quan chuyên trách phát hiện kịp thời những hành vi vi phạm, phạm tội...

3.3.3. Biện pháp về kinh tế - xã hội

Thứ nhất, thực hiện những hoạt động nhằm hạn chế tác động tiêu cực do đời sống kinh tế khó khăn đem lại.

Thứ hai, hạn chế tác động tiêu cực do tình trạng thất nghiệp đem lại.

Thứ ba, cần tiến hành các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục trong gia đình và nhà trường.

3.3.4. Biện pháp về quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, trật tự, an toàn xã hội

Thứ nhất, cần tiến hành các hoạt động để tạo lập một môi trường xã hội lành mạnh, góp phần khắc phục những hạn chế trong công tác văn hóa, giáo dục.

Thứ hai, cần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về văn hóa.

Thứ ba, cần nâng cao hiệu quả của công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội ở cấp cơ sở.

Thứ tư, đối với các đối tượng có tiền án, tiền sự, các đối tượng lang thang không có việc làm, các phần tử lưu manh, côn đồ cần thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục để kịp thời có biện pháp chấn chỉnh khi họ có biểu hiện vi phạm.

KẾT LUẬN

Tóm lại, trên cơ sở nghiên cứu đề tài "*Các tội xâm phạm sức khỏe của con người theo Luật hình sự Việt Nam và thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*", cho phép rút ra một số kết luận sau:

1. Việc phân tích khái niệm, các dấu hiệu pháp lý và hình phạt đối với các tội xâm phạm sức khỏe của con người cho phép chúng ta nhận thức rõ ràng, đầy đủ hơn về các đặc điểm và bản chất pháp lý của loại tội này, nhận thức đầy đủ hơn về tính nguy hiểm cao cũng như yêu cầu phải xử lý nghiêm khắc và phòng ngừa đối với các tội phạm này.

2. Trên cơ sở số liệu thống kê hình sự của cơ quan công an, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân tối cao, cũng như số liệu tổng hợp từ việc nghiên cứu 100 bản án hình sự sơ thẩm được lựa chọn một cách ngẫu nhiên, ta có thể thấy rõ được "bức tranh toàn cảnh" về các tội xâm phạm sức khỏe của con người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 8 năm (2006 - 2013). Có thể thấy, trong nhóm tội xâm phạm sức khỏe của con người, tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm một tỷ lệ rất lớn (99,72%), tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh và tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng chỉ chiếm lần lượt là 0,21% và 0,07%; các tội còn lại không có trong thực tiễn xét xử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 8 năm (2006 - 2013).

3. Luận văn đã phân tích những vấn đề lý luận cũng như thực tiễn liên quan đến các tội xâm phạm sức khỏe của con người cho thấy những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng xử lý tội này, thấy rõ yêu cầu cấp bách cần phải hướng dẫn xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan tới các tội danh này.

4. Tác giả đưa ra nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc, từ đó mạnh dạn đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của Bộ luật hình sự liên quan đến các tội xâm phạm sức khỏe của con người cũng như các biện pháp nhằm phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả loại tội phạm này.

5. Tóm lại, các tội xâm phạm sức khỏe của con người đã và đang gây ra những ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nói chung và trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói riêng. Chính vì vậy, việc nghiên cứu một cách toàn diện dưới góc độ lý luận và thực tiễn đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm sức khỏe của con người là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Hiệu quả của công tác này sẽ góp phần quan trọng bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người dân, bảo vệ trật tự xã hội, góp phần vào sự nghiệp phát triển của tỉnh Thanh Hóa nói riêng, cả nước nói chung và thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.